

Ranking inicial

No.	Nombre	FIDE-ID	FED	Elo	Bdld	Club/Ciudad
1	Nguyễn, Hoàng Yến	24040033	HCM	2340	NÖ	Tp. Hồ Chí Minh
2	Đàm, Thị Thùy Dung	24040037	HCM	2321	NÖ	Tp. Hồ Chí Minh
3	Hoàng, Thị Hải Bình	24040061	HCM	2281	NÖ	Tp. Hồ Chí Minh
4	Nguyễn, Thị Phi Liêm	23100386	DAN	2220		Đà Nẵng
5	Kiều, Bích Thủy	24040046	HNO	2185	Bgld	Hà Nội
6	Cao, Phương Thanh	24040045	HCM	2156	NÖ	Tp. Hồ Chí Minh
7	Lại, Quỳnh Tiên	24040036	HCM	2142	NÖ	Tp. Hồ Chí Minh
8	Lê, Thị Kim Loan	24040042	HNO	2136	Bgld	Hà Nội
9	Trần, Tuệ Doanh	24040035	HCM	2123	NÖ	Tp. Hồ Chí Minh
10	Phạm, Thu Hà	24060330	HNO	2110		Hà Nội
11	Đinh, Thị Quỳnh Anh	24040041	QNI	2093	Wien	Quảng Ninh
12	Đào, Thị Thủy Tiên	24040040	QNI	2081	Wien	Quảng Ninh
13	Ngô, Thị Bảo Trân	24040034	HCM	2054	NÖ	Tp. Hồ Chí Minh
14	Nguyễn, Anh Đình	24040043	HCM	2021	NÖ	Tp. Hồ Chí Minh
15	Trịnh, Thúy Nga	24040048	QNI	1973	Wien	Quảng Ninh
16	Đỗ, Mai Phương	24040052	HCM	1930	NÖ	Tp. Hồ Chí Minh
17	Võ, Hồ Lan Anh	24090005	HCM	1900		Tp. Hồ Chí Minh
18	Trần, Huỳnh Thiên Kim	24040044	HCM	1833		Tp. Hồ Chí Minh
19	Nguyễn, Thiên Kim	24060273	QNI	1815	Wien	Quảng Ninh
20	Ngô, Thừa Ân	24060063	HCM	1758	NÖ	Tp. Hồ Chí Minh

Encontrará todos los detalles del torneo en <https://chess-results.com/tnr1503029.aspx?lan=2>

Servidor de Resultados de Torneos de Ajedrez : Chess-Results